

# Chờ tín hiệu breakout/breakdown

## Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 giảm 0.9%, đóng cửa tại 798 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, chỉ HPG (0%) không ảnh hưởng tiêu cực lên chỉ số trong khi VIC (-0.4%), TCB (-1.2%), VPB (-1.3%), và VNM (-1.6%) tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, áp lực bán chi phối trên VN30 với giá trị bán ròng ở mức 125 tỷ đồng. Cụ thể, VNM, HPG, VHM, NVL, và MSN bị bán mạnh nhất trong khi nhóm này tập trung mua ròng VCB, PLX và SBT.

## Đồ thị VN30 Future: Dao động trong biên độ hẹp

VN30F2008 tiếp tục duy trì vùng dao động mặc dù đã giảm mạnh trong phiên trước. Cụ thể, ngưỡng 810 điểm và 783 điểm lần lượt là ngưỡng kháng cự và hỗ trợ ngắn hạn. Hệ thống tín hiệu hai đường MA (MA20 và MA50, MA50 và MA200) chưa xác nhận tín hiệu cho xu hướng giảm. Tuy nhiên, MA20 và MA50 đã di chuyển hướng ngang, tín hiệu đầu tiên cho sự suy yếu của xu hướng hiện tại. Trong trường hợp này, traders nên mở vị thế mua/bán khi ngưỡng 810/780 điểm bị phá vỡ.

## Chiến lược đầu tư:

Bán VN30F2008 tại 780 điểm khi vùng này bị phá vỡ, mục tiêu tại 740 điểm và dừng lỗ tại 790 điểm. Ở chiều ngược lại, mua hợp đồng này khi tại 813 điểm khi vùng 810 điểm bị phá vỡ, mục tiêu tại 825 điểm và dừng lỗ tại 805 điểm.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai**

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	797.9	(0.9)					
VN30F2008	792.0	(1.6)	146,210	21,786	759	20/08/20	31
VN30F2009	789.5	(1.3)	442	817	759	17/09/20	59
VN30F2012	787.0	(0.8)	338	312	719	17/12/20	150
VN30F2103	783.7	(1.2)	29	56	721	18/03/21	241

Nguồn: Bloomberg, KIS

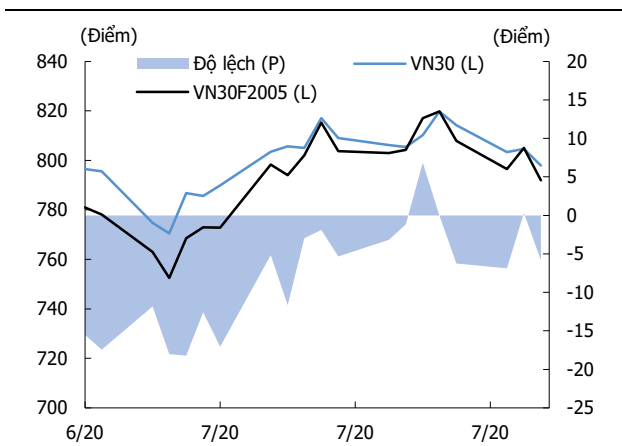
**Đăng Lê**  
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30



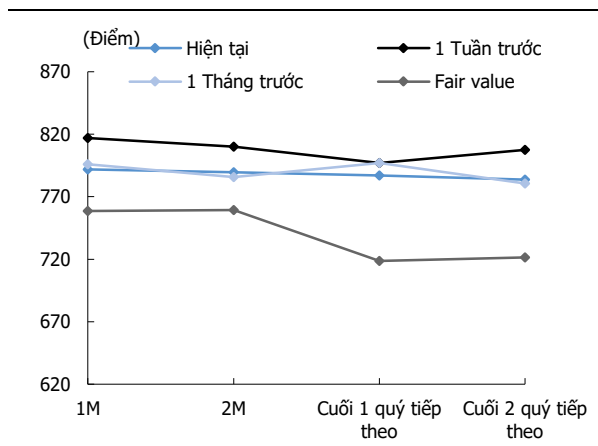
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread



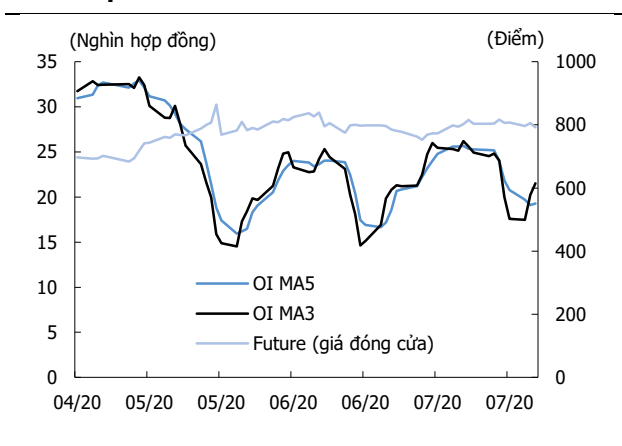
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



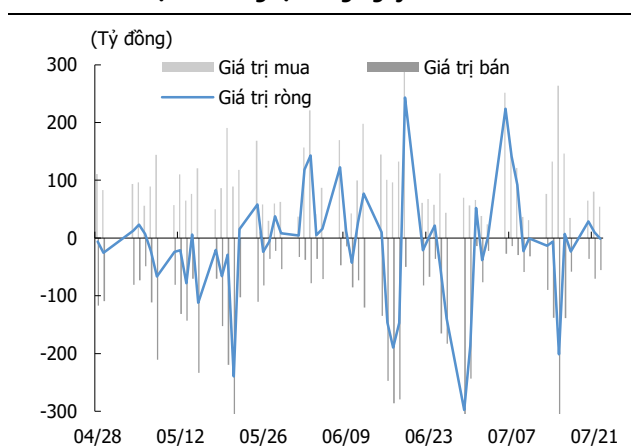
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest



Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	160,881	1.1	40,000	(2.0)	18.7	2.1	1,266	18	55,800	29,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	34,147	0.5	46,000	(1.5)	35.2	1.8	781	28	86,000	32,300
CTD	CTCP Xây dựng Coteccons	Công nghiệp	6,027	0.4	79,000	(4.2)	9.3	0.7	577	46	115,000	44,000
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	86,941	2.9	23,350	(2.1)	9.3	1.1	5,590	30	28,450	16,600
EIB	NHTMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	Tài chính	21,331	3.0	17,350	0.3	22.4	1.3	279	30	18,950	14,000
FPT	CTCP FPT	CNTT	37,157	4.9	47,400	(0.8)	11.3	2.5	1,841	49	53,304	34,870
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	134,359	1.1	70,200	(1.1)	13.7	2.6	680	3	112,500	53,900
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	25,404	2.9	26,300	(0.9)	7.2	1.3	1,155	21	30,100	16,100
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	77,586	7.6	28,100	0.0	10.2	1.6	11,677	36	28,900	15,250
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	41,356	4.1	17,150	(0.9)	5.0	1.0	5,688	23	23,900	13,150
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	63,357	4.2	54,200	(0.9)	13.7	1.5	1,370	39	81,300	46,400
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	37,674	4.0	83,200	(0.6)	9.4	2.8	1,066	49	129,500	56,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	60,790	3.5	62,700	0.6	17.5	2.7	1,095	6	65,700	49,100
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	54,623	0.8	45,300	(1.3)	52.1	2.9	1,114	15	66,500	35,100
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	13,192	1.7	58,600	(1.3)	11.2	2.6	745	49	92,500	45,000
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	22,786	0.7	9,730	(0.9)	9.5	0.8	4,931	11	14,400	6,850
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	10,030	0.8	32,350	(0.9)	6.5	1.0	521	49	40,150	26,100
ROS	CTCP Xây dựng FLC FAROS	Công nghiệp	1,567	0.1	2,760	(4.2)	10.2	0.3	17,358	2	28,650	2,760
SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	TD thiết yếu	121,908	2.2	190,100	(0.1)	28.3	7.1	108	63	285,000	111,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	8,684	0.6	14,800	(1.0)	86.7	1.2	2,806	6	22,700	11,600
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	9,044	0.9	15,050	(1.3)	12.3	1.0	4,981	49	21,940	9,569
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	20,381	3.3	11,300	(1.7)	8.4	0.7	12,356	9	12,700	7,120
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	70,878	7.6	20,250	(1.2)	6.8	1.1	2,034	22	25,500	14,000
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	305,982	5.5	82,500	0.0	16.8	3.4	1,099	24	95,000	56,600
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	254,937	4.9	77,500	(1.6)	9.9	4.1	2,354	20	102,300	52,000
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	303,742	7.1	89,800	(0.4)	42.9	3.8	518	14	126,500	68,000
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	56,260	4.6	107,400	(0.9)	15.1	3.8	409	18	148,800	93,200
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	198,691	10.6	114,100	(1.6)	20.9	6.6	1,288	59	135,500	83,700
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	54,727	6.3	22,450	(1.3)	5.4	1.2	4,556	23	29,300	16,000
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	61,239	1.9	26,950	2.5	22.0	2.3	3,072	31	37,950	16,900

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.